

BÁO CÁO

Tổng kết 06 năm thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch và các văn bản hướng dẫn thi hành

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

- Đã thực hiện đúng quy định thẩm quyền chứng thực theo quy định Nghị định 23/2015/NĐ-CP của Chính phủ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- UBND xã đã bố trí 01 công chức Tư pháp - Hộ tịch thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết các việc liên quan đến công tác chứng thực; bảo đảm các điều kiện cơ sở vật chất, phương tiện làm việc nhằm đáp ứng giải quyết các nhu cầu của nhân dân.

- Cơ chế phối hợp giữa cơ quan, tổ chức trong việc cung cấp thông tin, trao đổi nghiệp vụ để giải quyết các việc về chứng thực luôn được quan tâm, tạo mọi điều kiện để giải quyết nhu cầu chính đáng của các tổ chức, cá nhân.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý Nhà nước

- Về việc quán triệt, hướng dẫn triển khai Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành được thực hiện thường xuyên thông qua việc tham gia các lớp tập huấn do cấp trên triển khai và tổ chức các buổi tuyên truyền về các văn bản liên quan đến công tác chứng thực trên địa bàn xã.

- Lĩnh vực chứng thực luôn được UBND xã quan tâm, thực hiện thường xuyên theo quy định của pháp luật.

- Công chức Tư pháp - Hộ tịch được đào tạo, bồi dưỡng về trình độ, chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng với yêu cầu của chức danh Tư pháp - Hộ tịch. Thường xuyên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng để nâng cao trình độ, chuyên môn gắn với công việc hiện tại.

2. Việc giải quyết các yêu cầu chứng thực

a) Đánh giá đầy đủ việc giải quyết các yêu cầu chứng thực theo quy định của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành về các nội dung sau:

- Việc thực hiện chứng thực bản sao từ bản chính được thực hiện hàng ngày. Đối với các TTHC không yêu cầu chứng thực bản sao từ bản chính thì công chức Tư pháp - Hộ tịch thực hiện việc đối chiếu với bản chính nhằm giảm thiểu việc chứng thực và tốn kém về kinh phí của người dân.

- Việc thực hiện chứng thực chữ ký được chứng thực chủ yếu trên các loại giấy ủy quyền vay vốn ngân hàng hoặc các loại giấy tờ khác liên quan đến việc chứng thực chữ ký và lời chứng được chứng thực theo mẫu quy định.

- Việc thực hiện chứng thực chữ ký người dịch hiện tại chưa phát sinh hồ sơ.

- Việc thực hiện chứng thực hợp đồng, giao dịch được chứng thực theo quy định của pháp luật. Các trường hợp chứng thực đều được vào sổ theo đảm bảo và theo số thứ tự quy định.

- Quá trình ghi chép, sử dụng, lưu trữ, bảo quản hồ sơ và sổ chứng thực đảm bảo theo thời gian quy định.

b) Thống kê kết quả thực hiện công tác chứng thực trong thời gian từ tháng 4/2015 đến tháng 4/2021 gửi Bộ Tư pháp theo các biểu mẫu được quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp

Theo biểu mẫu số 17a/BTP-HTQTCT-CT.

3. Những khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

- Do nhu cầu giải quyết các loại chứng thực của người dân trên địa bàn và các vùng lân cận tăng theo thời gian dẫn đến quá trình giải quyết đôi khi còn chậm. Mặt khác trình độ dân trí của một số ít người dân chưa hợp tác trong quá trình cung cấp các giấy tờ liên quan theo TTHC quy định dẫn đến việc khó khăn trong quá trình chứng thực và thời gian giải quyết.

- Hiện nay công chức Tư pháp - Hộ tịch được UBND xã bố trí 01 đồng chí cũng dẫn đến một số khó khăn nhất định trong quá trình xử lý công việc hàng ngày. Đồng thời công chức Tư pháp - Hộ tịch nghỉ theo chế độ nên bộ phận khác kiêm nhiệm dẫn đến quá trình giải quyết công việc đôi lúc còn chậm, chưa kịp tiến độ theo yêu cầu.

III. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT HOÀN THIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 23/2015/NĐ-CP VÀ CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN THI HÀNH

Để công tác chứng thực trên địa bàn xã hoàn thành kế hoạch đã đề ra trong các năm, bộ phận Tư pháp xã cần khắc phục những khó khăn, vướng mắc, phát huy kết quả đạt được và cần chú trọng một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Xây dựng và ban hành chương trình, kế hoạch công tác Tư pháp năm trên cơ sở thực hiện đầy đủ và đúng nội dung các văn bản hướng dẫn của cấp trên.

2. Chỉ đạo bộ phận Tư pháp tham mưu thực hiện tốt các lĩnh vực, như: Hộ tịch, chứng thực và một số nhiệm vụ chuyên môn khác theo quy định của pháp luật, nhằm hoàn thành nhiệm vụ chung của ngành Tư pháp đặt ra trong năm.

4. Tiếp tục phổ biến, giáo dục pháp luật với các hình thức đa dạng, phong phú; phối hợp lồng ghép công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật với các chương trình triển khai của các hội, đoàn, các dự án và các cuộc họp dân ở cụm dân cư để tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đến tận nhân dân.

Trên đây là báo cáo Tổng kết 06 năm thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch và các văn bản hướng dẫn thi hành của UBND xã Quảng Thành./.

Nơi nhận:

- Phòng Tư pháp huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Khoa